

Số: 207/KH-BCĐ

Bỉm Sơn, ngày 25 tháng 01 năm 2018

KẾ HOẠCH

Triển khai công tác bảo đảm an toàn thực phẩm trong dịp Tết Nguyên đán Mậu Tuất và mùa Lễ hội Xuân 2018

Thực hiện Kế hoạch số 05/KH-BCĐ ngày 05/1/2018 của Ban chỉ đạo về quản lý Vệ sinh an toàn thực phẩm tỉnh Thanh Hóa về việc triển khai công tác bảo đảm an toàn thực phẩm Tết Nguyên đán Mậu tuất và mùa Lễ hội Xuân năm 2018;

Thực hiện Công văn số 314/UBND-NN ngày 09/1/2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh Thanh Hóa về việc tăng cường đảm bảo an toàn thực phẩm trước, trong và sau dịp Tết Nguyên đán Mậu tuất năm 2018;

Căn cứ tình hình thực tế công tác bảo đảm an toàn thực phẩm trên địa bàn Thị xã, Ban chỉ đạo về quản lý Vệ sinh an toàn thực phẩm Thị xã xây dựng kế hoạch cụ thể sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU:

1. Mục đích:

- Tăng cường thực thi pháp luật, đảm bảo an toàn thực phẩm phục vụ tiêu dùng trước, trong và sau Tết Nguyên đán Mậu Tuất và mùa Lễ hội Xuân năm 2018.

- Kiểm soát an toàn thực phẩm trong sản xuất, chế biến, kinh doanh, nhập khẩu và sử dụng thực phẩm góp phần phục vụ nhân dân đón tết, vui xuân an toàn, đảm bảo sức khỏe; ổn định sản xuất, kinh doanh, phát triển và cạnh tranh lành mạnh của các cơ sở sản xuất, chế biến, kinh doanh, xuất nhập khẩu thực phẩm trên địa bàn Thị xã.

- Đánh giá hoạt động của Ban chỉ đạo về quản lý vệ sinh an toàn thực phẩm cấp xã trong công tác bảo đảm ATTP tết Nguyên đán Mậu Tuất và mùa Lễ hội Xuân 2018.

- Không để xảy ra các vụ ngộ độc thực phẩm lớn, các sự cố về ATTP trong dịp Tết Nguyên đán Mậu Tuất và mùa Lễ hội Xuân năm 2018

2. Yêu cầu:

- Huy động tối đa các kênh tuyên truyền phổ biến các qui định của pháp luật về an toàn thực phẩm cũng như các kiến thức trong lựa chọn, bảo quản, chế biến và tiêu dùng thực phẩm đến người dân.

- Thành lập các đoàn thanh tra, kiểm tra liên ngành từ cấp Thị xã đến các xã, phường tập trung kiểm tra các nhóm sản phẩm tiêu thụ nhiều trong dịp Tết và lễ hội có yêu tố nguy cơ cao như: Rượu, bia, nước giải khát, bánh, mứt, kẹo, rau, củ, quả, thịt và các sản phẩm từ thịt, thủy sản và các sản phẩm từ thủy sản và các sản phẩm thực phẩm khác; Kiểm soát việc sử dụng chất cấm, chất ngoài

danh mục cho phép, không rõ nguồn gốc, thuốc bảo vệ thực vật, thuốc kháng sinh trong trọng tạ, chăn nuôi, nuôi trồng thủy sản; trong giết mổ gia súc, gia cầm; sử dụng hóa chất trong sơ chế, chế biến, bảo quản nông lâm thủy sản.

- Kiểm tra có trọng tâm, trọng điểm, không gây khó khăn, phiền hà, làm cản trở hoạt động bình thường của cơ sở được kiểm tra.

II. THỜI GIAN VÀ PHẠM VI TRIỂN KHAI:

- Thời gian: 25/01/2018 đến hết ngày 02/4/2018
- Phạm vi triển khai: Toàn Thị xã.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG TRIỂN KHAI:

1. Hoạt động truyền thông: (Phụ lục 1)

- Phổ biến kế hoạch triển khai công tác bảo đảm ATTP Tết nguyên đán Mậu Tuất và mùa Lễ hội Xuân năm 2018.

- Huy động mọi nguồn lực, mọi hình thức, phương tiện truyền thông thích hợp để phổ biến các qui định về ATTP, kiến thức về ATTP; phòng ngừa ngộ độc thực phẩm, kịp thời cảnh báo nguy cơ mất an toàn thực phẩm trong dịp trước, trong và sau Tết nguyên đán cũng như mùa Lễ hội Xuân năm 2018.

2. Công tác kiểm tra: (Phụ lục 2)

- Cấp Thị xã: Ban chỉ đạo về quản lý Vệ sinh an toàn thực phẩm phối hợp với ban chỉ đạo 389 về chống hàng giả, hàng lậu và hàng kém chất lượng thành lập 1 đoàn kiểm tra liên ngành vệ sinh an toàn thực phẩm.

- Giao Phòng Kinh tế tham mưu, chủ động chỉ đạo UBND các xã, phường việc kiểm soát, sử dụng chất cấm, chất ngoài danh mục cho phép, không rõ nguồn gốc, thuốc bảo vệ thực vật, thuốc kháng sinh trong trọng tạ, chăn nuôi, nuôi trồng thủy sản; trong giết mổ gia súc, gia cầm; sử dụng hóa chất trong sơ chế, chế biến, bảo quản nông lâm thủy sản.

- Cấp xã, phường: Thành lập các đoàn kiểm tra tổ chức kiểm tra các cơ sở kinh doanh, sản xuất trên địa bàn theo phân cấp quản lý.

3. Tổng kết, báo cáo:

- Ban chỉ đạo xã, phường gửi báo cáo nhanh kết quả thanh tra, kiểm tra trước ngày 03/2/2018 (theo mẫu số 1). Ban chỉ đạo Thị xã tổng hợp báo cáo nhanh kết quả kiểm tra của Thị xã và xã, phường trước ngày 05/2/2018 (theo mẫu số 1).

- Ban chỉ đạo các xã, phường gửi báo cáo công tác bảo đảm ATTP Tết nguyên đán Mậu Tuất năm 2018 về Văn phòng Điều phối VSATTP (Phòng Y tế - cơ quan thường trực) Thị xã trước ngày 24/2/2018 (theo mẫu số 1) để tổng hợp báo cáo Ban chỉ đạo Thị xã và Ban chỉ đạo Tỉnh.

- Giao Phòng Kinh tế tổng hợp báo cáo kết quả thực hiện theo nội dung yêu cầu của Công văn số 314/UBND-NN ngày 09/10/2018 của UBND Tỉnh gửi về Sở Nông nghiệp và phát triển nông thôn trước ngày 26/2/2018.

IV. TỔ CHỨC TRIỂN KHAI:

1. Ban chỉ đạo VSATTP Thị xã:

- Kết hợp với Ban chỉ đạo 389 tổ chức Đoàn kiểm tra liên ngành tổ chức kiểm tra các cơ sở sản xuất, chế biến, kinh doanh thực phẩm, dịch vụ ăn uống...

- Chỉ đạo Đài truyền thanh truyền hình Thị xã tăng cường công tác tuyên truyền bảo đảm an toàn thực phẩm trong dịp Tết Nguyên đán Bính Thân và mùa

Lễ hội Xuân 2018.

- Chỉ đạo, phối hợp với Ban chỉ đạo VSATTP cấp xã, phường trong tổ chức kiểm tra các cơ sở sản xuất kinh doanh thực phẩm, dịch vụ ăn uống; đảm bảo tránh trùng lắp, chồng chéo và đạt hiệu quả cao.

2. Cấp xã, phường:

Kiện toàn Ban chỉ đạo VSATTP cấp xã, phường. Thành lập đoàn kiểm tra tiến hành kiểm tra các cơ sở sản xuất kinh doanh thực phẩm, dịch vụ ăn uống thuộc địa bàn mình quản lý. Rà soát, nhắc nhở các cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm thường xuyên cập nhật kiến thức an toàn thực phẩm và phải có Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm hoặc cơ sở phải cam kết với chính quyền đảm bảo VSATTP.

3. Các tổ chức đoàn thể, quần chúng:

Các tổ chức đoàn thể quần chúng và người tiêu dùng cùng tham gia vào việc giám sát thực hiện cam kết bảo đảm an toàn thực phẩm của các tổ chức, cá nhân sản xuất, chế biến, kinh doanh thực phẩm; tẩy chay các cơ sở thực phẩm không bảo đảm an toàn vệ sinh thực phẩm, các sản phẩm thực phẩm ô nhiễm, biến chất, đồng thời tố cáo các hành vi vi phạm các quy định pháp luật về an toàn vệ sinh thực phẩm.

Trên đây là kế hoạch triển khai công tác bảo đảm an toàn thực phẩm trong dịp Tết Nguyên đán Mậu Tuất và mùa Lễ hội Xuân năm 2018, Ban chỉ đạo quản lý về Vệ sinh an toàn thực phẩm Thị xã đề nghị các ngành, Ủy ban nhân dân các xã, phường căn cứ bản kế hoạch này, xây dựng kế hoạch cụ thể và tổ chức triển khai đảm bảo an toàn thực phẩm trong dịp Tết Nguyên đán Mậu Tuất và mùa Lễ hội Xuân năm 2018 trên địa bàn quản lý có hiệu quả.

Nơi nhận

- BCĐ quản lý VSATTP tỉnh (để B/c);
- Chủ tịch, Các PCT UBND Thị xã (để báo cáo);
- Văn phòng Điều phối VSATTP Thị xã;
- Thành viên BCĐ VSATTP Thị xã (để T/h);
- BCĐ VSATTP các xã, phường (để T/h);
- Lưu: VT, YT.

TRƯỞNG BAN CHỈ ĐẠO



CHỦ TỊCH UBND THỊ XÃ
Bùi Huy Hùng

PHỤ LỤC 1

**Hướng dẫn triển khai công tác tuyên truyền bảo đảm An toàn thực phẩm
Tết Nguyên đán Mậu Tuất và mùa Lễ hội Xuân 2018**
(Ban hành kèm theo Kế hoạch số: 207 /KH-BCĐ ngày 25 tháng 01 năm 2018
của Ban chỉ đạo quản lý vệ sinh an toàn thực phẩm thị xã Bỉm Sơn)

I. ĐỐI TƯỢNG ƯU TIÊN TRUYỀN THÔNG:

- Chính quyền các cấp, cán bộ quan lý.
- Người sản xuất, chế biến, kinh doanh thực phẩm.
- Người tiêu dùng thực phẩm

II. THỜI GIAN THỰC HIỆN:

II. NỘI DUNG TRUYỀN THÔNG:

1. Đối với người tiêu dùng thực phẩm:

- Hướng dẫn cách chọn mua thực phẩm an toàn;
- Hướng dẫn cách kiểm tra nhãn sản phẩm thực phẩm;
- Tuyên truyền không mua thực phẩm tại các cơ sở sản xuất, kinh doanh không đảm bảo an toàn; không mua sản phẩm thực phẩm không rõ nguồn gốc, có dấu hiệu ôi thiu, mốc, hỏng; không nên mua, tích trữ quá nhiều thực phẩm trong ngày Tết để tránh sử dụng sản phẩm không tươi, mất dinh dưỡng hoặc mốc hỏng.
 - Tuyên truyền phòng ngừa ngộ độc rượu trong dịp Tết: Không uống cồn công nghiệp vì có thể gây mù mắt và tử vong; không lạm dụng rượu, bia trong ngày Tết; không uống ngâm với lá, rễ cây, phủ tạng động vật không rõ độc tính hay rượu ngâm theo kinh nghiệm cá nhân; không uống rượu khi: không biết đó là rượu gì, rượu không có nguồn gốc, rượu không công bố tiêu chuẩn chất lượng, đang đói, mệt hoặc đang uống thuốc điều trị, trẻ em dưới 18 tuổi không được uống rượu, bia.
 - Tuyên truyền phòng ngừa ngộ độc các loại nấm; phân biệt nấm lạ, nấm độc.
 - Hướng dẫn khai báo khi bị ngộ độc thực phẩm và các bệnh truyền qua thực phẩm.
- Thông tin về cơ sở thực phẩm (tên, địa chỉ) vi phạm về an toàn thực phẩm để nhân dân biết và tránh sử dụng các thực phẩm không đảm bảo an toàn; thông tin danh sách, địa chỉ sản xuất, kinh doanh thực phẩm an toàn.

2. Đối với người sản xuất, chế biến, kinh doanh thực phẩm:

- Tuyên truyền, phổ biến các qui định về điều kiện vệ sinh cơ sở, trang thiết bị, dụng cụ trong sản xuất, chế biến, kinh doanh thực phẩm, kinh doanh dịch vụ ăn uống đặc biệt bảo đảm an toàn thực phẩm trong sản xuất, kinh doanh, bảo quản các sản phẩm nem, giò, chả, bánh trứng, bánh kẹo, mứt cổ truyền, rau, quả, thủy sản...
- Tuyên truyền sử dụng nguyên liệu, phụ gia thực phẩm, chất hỗ trợ chế biến có nguồn gốc xuất xứ rõ ràng, được phép sử dụng, đúng liều lượng, đúng đối tượng qui định.
 - Tuyên truyền phổ biến các qui định về sản xuất, kinh doanh rượu theo Nghị định số 105/2017/NĐ-CP ngày 14/9/2017 của Chính phủ về kinh doanh rượu.
 - Tuyên truyền phổ biến các mô hình sản xuất, kinh doanh thực phẩm, các sản phẩm, chuỗi thực phẩm an toàn, các sản xuất sản phẩm thực phẩm an toàn.
- Công khai tên, địa chỉ cơ sở, cá nhân vi phạm về ATTP trên thông tin đại chúng nhằm cảnh cáo, răn đe, ngăn chặn các hành vi sản xuất, kinh doanh thực phẩm trái pháp luật.

3. Đối với lãnh đạo chính quyền các cấp:

- Phổ biến Kế hoạch triển khai công tác bảo đảm an toàn thực phẩm Tết

Nguyên đán Mậu Tuất và mùa Lễ hội Xuân 2018.

- Tuyên truyền các văn bản qui phạm pháp luật của Trung ương, địa phương và các văn bản liên quan đến công tác quản lý an toàn thực phẩm.

- Thông tin đầy đủ, kịp thời về tình hình đảm bảo ATTP Tết nguyên đán và mùa Lễ hội Xuân, công tác quản lý nhà nước về ATTP như: Hoạt động kiểm tra, thanh tra, phân loại, xử lý vi phạm tại các cơ sở thực phẩm.

- Nêu cao vai trò, trách nhiệm của chính quyền các cấp, người đứng đầu các đơn vị, cơ quan trong việc quản lý an toàn thực phẩm tại các xã, phường, khu lề hội trong mùa lễ hội

III. CÁC KÊNH TRUYỀN THÔNG:

- Kênh truyền thông đại chúng: Đài truyền thanh - Truyền hình Thị xã dành nhiều thời gian, thời lượng phát sóng tuyên truyền về ATTP. Đặc biệt là hệ thống đài truyền thanh ở xã, phường, khu phố để tập trung tuyên truyền về vệ sinh an toàn thực phẩm trong dịp tết Nguyên đán Mậu Tuất và mùa lễ hội Xuân năm 2018. Viết các bài phỏ biến kiến thức về ATTP Tết, lễ hội. Phổ biến các nội dung của Luật và các văn bản hướng dẫn liên quan công tác vệ sinh an toàn thực phẩm.

- Kênh truyền thông trực tiếp: Tăng cường truyền thông trực tiếp thông qua đội ngũ cán bộ y tế, giáo dục, các ban ngành, đoàn thể (như Mặt trận Tổ quốc, Hội Chữ thập đỏ, Hội Phụ nữ, Đoàn Thanh niên, lực lượng vũ trang, cộng tác viên y tế thôn, bản...) với các hình thức để tiếp thu nhu hướng dẫn thực hành cụ thể theo nhóm, nói chuyện.

- Các kênh truyền thông khác: treo băng - rôn, áp phích, tờ rơi, pa nô, khẩu hiệu tuyên truyền tại nơi tập trung đông dân cư, khu công nghiệp.

IV. KHẨU HIỆU CỦA ĐỢT TUYỀN TRUYỀN ĐẢM BẢO AN TOÀN THỰC PHẨM TẾT NGUYÊN ĐÁN BÍNH THÂN VÀ MÙA LỄ HỘI 2016

1. *Bảo đảm chất lượng, vệ sinh an toàn thực phẩm vừa là trách nhiệm vừa là quyền lợi của doanh nghiệp.*

2. *Vì sức khỏe và phát triển bền vững, hãy sản xuất ra những sản phẩm thực phẩm chất lượng an toàn.*

3. *Để bảo vệ sức khoẻ của bạn hãy lựa chọn, chế biến và tiêu dùng thực phẩm an toàn.*

4. *Lãnh đạo chính quyền các cấp, người đứng đầu các tổ chức, cơ quan hãy nêu cao vai trò, trách nhiệm của mình trong công tác bảo đảm chất lượng vệ sinh an toàn thực phẩm.*

5. *Không sử dụng phẩm màu độc hại, các chất phụ gia, hóa chất ngoài danh mục cho phép trong sản xuất, chế biến thực phẩm.*

6. *Mỗi người tiêu dùng hãy là một giám sát viên, đấu tranh với các hành vi vi phạm chất lượng, vệ sinh an toàn thực phẩm.*

7. *Bảo đảm an toàn vệ sinh thực phẩm mùa lễ hội là trách nhiệm của chính quyền các cấp.*

8. *Hiểu và thực hiện đúng Luật An toàn thực phẩm là trách nhiệm và lợi ích của doanh nghiệp và cộng đồng.*

9. *Không lạm dụng rượu bia để Tết Mậu Tuất an toàn, vui vẻ.*

10. *Không uống rượu khi: không biết đó là rượu gì, rượu không có nguồn gốc, rượu không công bố tiêu chuẩn chất lượng.*

11. *Tuyệt đối không được ăn nấm lạ, nấm hoang dại, nấm non chưa xòe mủ và nấm đã bị dập nát, ôi thiu.*

PHỤ LỤC 2

Hướng dẫn chi tiết triển khai thanh tra, kiểm tra liên ngành an toàn thực phẩm trong dịp Tết Mậu Tuất và mùa Lễ Hội Xuân năm 2018
(Ban hành kèm theo Kế hoạch số: 201/KH-BCĐ ngày 25 tháng 01 năm 2018
của Ban chỉ đạo vệ sinh an toàn thực phẩm thị xã Bỉm Sơn)

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU:

1. Mục đích:

- Đánh giá công tác chỉ đạo và kết quả thực hiện Kế hoạch triển khai công tác bảo đảm ATTP Tết Nguyên đán Mậu tuất và mùa lễ hội Xuân năm 2018 từ cấp Thị xã đến cấp xã.

- Đánh giá việc chấp hành các qui định của pháp luật về bảo đảm an toàn thực phẩm của cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm, kinh doanh dịch vụ ăn uống (sau đây gọi chung là cơ sở thực phẩm)

- Thông qua việc thanh tra, kiểm tra kịp thời phát hiện, ngăn chặn, xử lý các vi phạm về an toàn thực phẩm, hạn chế ngộ độc thực phẩm và các bệnh truyền qua thực phẩm và đề xuất các giải pháp nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm.

2. Yêu cầu:

- Thanh tra, kiểm tra có trọng tâm, trọng điểm, tập trung vào những mặt hàng được sử dụng nhiều trong dịp Tết Nguyên đán và trong các Lễ hội như thịt, sản phẩm từ thịt, bia, rượu, nước giải khát, bánh, mứt, kẹo, rau, củ, quả... các cơ sở sản xuất và kinh doanh dịch vụ ăn uống.

- Kiểm soát việc sử dụng chất cấm, chất ngoài danh mục cho phép, không rõ nguồn gốc, thuốc bảo vệ thực vật, thuốc kháng sinh trong trọng trott, chăn nuôi, nuôi trồng thủy sản; trong giết mổ gia súc, gia cầm; sử dụng hóa chất trong sơ chế, chế biến, bảo quản nông lâm thủy sản.

- Trong quá trình thanh tra, kiểm tra kết hợp làm tốt công tác tuyên truyền, giáo dục kiến thức, pháp luật về an toàn thực phẩm, nâng cao nhận thức và ý thức của cộng đồng trong công tác bảo đảm ATTP; xử lý nghiêm những tổ chức, cá nhân vi phạm.

II. ĐỐI TƯỢNG, NỘI DUNG:

1. Đối tượng thanh tra, kiểm tra:

1.1. Đối với Cơ quan quản lý nhà nước về ATTP:

Trong quá trình thanh tra, kiểm tra đoàn kiểm tra liên ngành sẽ làm với các Ban chỉ đạo vệ sinh an toàn thực phẩm xã, phường, Ban quản lý di tích, khu lễ hội để nắm bắt tình hình công tác bảo đảm ATTP trước, trong và sau Tết nguyên đán Mậu Tuất và mùa lễ hội Xuân năm 2018.

1.2. Đối với các cơ sở thực phẩm:

Đối tượng thanh tra, kiểm tra chủ yếu là các cơ sở sản xuất, chế biến, kinh doanh thực phẩm, kinh doanh dịch vụ ăn uống, kinh doanh thức ăn đường phố, cơ sở giết mổ gia súc, gia cầm; tập trung vào những cơ sở sản xuất, kinh doanh các mặt hàng thực phẩm được sử dụng nhiều trong dịp Tết Nguyên đán Mậu tuất và mùa lễ hội Xuân 2018 như thịt, sản phẩm từ thịt, bia, rượu, nước giải khát, bánh, mứt, kẹo, các cơ sở dịch vụ ăn uống.

2. Nội dung thanh tra, kiểm tra:

2.1. Đối với cơ quan quản lý nhà nước, kiểm tra đánh giá:

- Việc tổ chức và hoạt động của Ban chỉ đạo vệ sinh an toàn thực phẩm cấp xã, phường.

- Việc lập kế hoạch và triển khai công tác kiểm tra ATTP trong dịp Tết Nguyên đán Mậu Tuất và mùa Lễ hội Xuân 2018.

- Kiểm tra việc tuyên truyền, đánh giá việc thực hiện công tác tuyên truyền, giáo dục pháp luật và kiến thức về ATTP tại địa phương.

- Việc đảm bảo ATTP trong khu di tích, khu lễ hội.

2.2. Đối với các cơ sở thực phẩm:

Theo tiêu mục 2.2. mục 2 phần II của Kế hoạch số 2326/KH-BCĐ

3.3. Thời gian thực hiện: Từ 25/01-02/4/2018.

III. XỬ LÝ VI PHẠM:

1. Căn cứ để xử lý vi phạm:

- Luật An toàn thực phẩm số 55/2010/QH12 ngày 17/6/2010;

- Luật Xử lý vi phạm hành chính số 15/2012/QH13 ngày 20/6/2012.

- Nghị định số 97/2017/NĐ-CP ngày 18/8/2017 của Chính phủ sửa đổi; bổ sung một số điều của Nghị định 81/2013/NĐ-CP ngày 19/7/2013 của Chính phủ qui định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật xử lý vi phạm hành chính số 15/2012/QH13.

- Nghị định số 178/2013/NĐ-CP ngày 15/11/2013 của Chính phủ Quy định xử phạt vi phạm hành chính về an toàn thực phẩm.

- Nghị định số 119/2017/NĐ-CP ngày 01/11/2017 của Chính phủ qui định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực tiêu chuẩn, đo lường và chất lượng sản phẩm, hàng hóa;

- Nghị định số 90/2017/NĐ-CP ngày 31/7/2017 của Chính phủ qui định xử lý vi phạm hành chính trong lĩnh vực thú y;

- Nghị định 31/2016/NĐ-CP ngày 06/5/2016 của Chính phủ qui định xử lý vi phạm hành chính trong lĩnh vực giống cây trồng, bảo vệ và kiểm dịch thực vật;

- Nghị định số 158/2013/NĐ-CP ngày 12/11/2013 của Chính phủ Quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực văn hóa, thể thao, du lịch và quảng cáo.

- Nghị định số 185/2013/NĐ-CP ngày 15/11/2013 của Chính phủ Quy định xử phạt vi phạm hành chính trong hoạt động thương mại, sản xuất, buôn bán hàng gia, hàng cấm và bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng.

- Nghị định số 105/2017/NĐ-CP ngày 14/7/2017 của Chính phủ về kinh doanh rượu;

- Các Nghị định khác quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực quản lý nhà nước có liên quan.

2. Thực hiện xử lý vi phạm:

- Các đoàn thanh tra, kiểm tra khi phát hiện vi phạm phải xử lý nghiêm, dứt điểm theo đúng quy định của pháp luật, tuyệt đối không để các sản phẩm không bảo đảm ATTP, không rõ nguồn gốc, không đúng quy định về ghi nhãn hoặc có các vi phạm khác lưu thông trên thị trường; không để các sản phẩm quảng cáo sai quy định tiếp tục lưu hành; không để các cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm, kinh doanh dịch vụ ăn uống, thức ăn đường phố không bảo đảm ATTP tiếp tục hoạt động khi chưa thực hiện các biện pháp khắc phục có hiệu quả.

- Trong quá trình thanh tra, kiểm tra, xử lý các vi phạm, khi cần thiết, các đoàn của tuyển trên chuyển hồ sơ vi phạm cho cơ quan chức năng của địa phương nơi có cơ sở được thanh tra, kiểm tra để xử lý theo quy định.

BÁO CÁO

**Kết quả kiểm tra liên ngành về vệ sinh an toàn thực phẩm
trong dịp Tết Nguyên đán và mùa lễ hội Xuân năm 2018**

I. Công tác chỉ đạo (nêu cụ thể)**II. Kết quả thanh tra, kiểm tra tại cơ sở thực phẩm**

1. Việc tổ chức thanh tra, kiểm tra

Tổng số đoàn thanh tra, kiểm tra

Trong đó

1.1. Số đoàn kiểm tra cấp Thị xã

1.2. Số đoàn kiểm tra cấp xã, phường

2. Kết quả thanh tra, kiểm tra:

Bảng 1 : Kết quả thanh tra, kiểm tra:

TT	Loại hình cơ sở thực phẩm	Thị xã				Các xã, phường			
		TS cơ sở	TS Cơ sở được TT, Ktra	Số đạt	Số CS vi phạm	TS cơ sở	TS Cơ sở được TT, Ktra	Số đạt	Số CS vi phạm
1	Cơ sở sản xuất, chế biến								
2	Cơ sở Kinh doanh TP								
3	Cơ sở KD DV ĂU								
	Tổng số								

Bảng 2: Tình hình vi phạm và xử lý vi phạm

	Tổng hợp tình hình vi phạm	Số lượng	Tỷ lệ % so với số được kiểm tra
1	Tổng số cơ sở được thanh tra, kiểm tra		
2	Số cơ sở có vi phạm		
3	Số cơ sở vi phạm bị xử lý		
	Trong đó		
3.1	Hình thức phạt chính:		
	Số cơ sở bị cảnh cáo		
	Số cơ sở bị phạt tiền		
	Tổng số tiền phạt		
3.2	Hình thức phạt bổ sung, biện pháp khắc phục hậu quả		
*	Số cơ sở bị đóng cửa		
*	Số cơ sở bị đình chỉ lưu hành sản phẩm		
*	Số sản phẩm bị đình chỉ lưu hành		
*	Số cơ sở bị tiêu huỷ sản phẩm		

	Tổng số loại sản phẩm bị tiêu hủy		
*	Số cơ sở phải khắc phục về nhẫn		
	Số loại sản phẩm có nhẫn phải khắc phục		
*	Số cơ sở bị đình chỉ lưu hành tài liệu q/cáo		
	Số loại tài liệu q/cáo bị đình chỉ lưu hành		
*	Các xử lý khác		
3.3	Chuyển hồ sơ sang cơ quan khác xử lý		
3.4	Số cơ sở có vi phạm nhưng không xử lý (chỉ nhắc nhở)		

Bảng 3. Nội dung vi phạm chủ yếu

TT	Nội dung vi phạm	Số CS được thanh tra	Số CS vi phạm	Tỷ lệ %
1	Điều kiện vệ sinh cơ sở			
2	Điều kiện trang thiết bị dụng cụ			
3	Điều kiện con người			
4	Công bố hợp quy/Phù hợp với qui định			
5	Ghi nhãn sản phẩm			
6	Quảng cáo sản phẩm			
7	Chất lượng sản phẩm thực phẩm			
8	Vi phạm khác (ghi rõ)			

Bảng 4: Kết quả kiểm nghiệm mẫu:

TT	Loại xét nghiệm	Kết quả xét nghiệm mẫu		
		Tổng số mẫu xét nghiệm	Số mẫu không đạt	Tỷ lệ % không đạt
1	Xét nghiệm tại labo			
1.1	Hóa lý			
1.2	Vi sinh			
2	XN nhanh			
	Cộng			

III. Nhận xét, đánh giá chung (Đề nghị nhận xét, đánh giá cụ thể theo số liệu thực tế tại các bảng từ 1-4)

IV. Đề xuất kiến nghị (ghi cụ thể)